

Số: 122/2023/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 140/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2021 về việc: “Tranh chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất”;

Xét thấy, nguyên đơn ông Trần Việt A có người đại diện theo ủy quyền ông Trương Trọng T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đặng Quốc T1 có ông Nguyễn Tấn T2 đại diện theo ủy quyền có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập, việc rút đơn là hoàn toàn tự nguyện và đúng quy định của pháp luật theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Theo hồ sơ vụ án bị đơn không có yêu cầu phản tố và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác trong vụ án không có yêu cầu độc lập.

Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, sung vào công quỹ nhà nước số tiền 12.000.000 đồng ông Trần Việt A đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AB/2011/06721 ngày 24/01/2013 của Chi cục thi hành án dân sự Quận M - Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Đặng Quốc T1 được hoàn lại án phí đã tạm nộp theo quy định tại khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, cụ thể: Hoàn lại cho ông Đặng Quốc T1 số tiền 200.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AE/2011/06310 ngày 11/7/2014 của Chi cục thi hành án dân sự Quận M - Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 140/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2021 về việc: “Tranh chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất”, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Việt A**, sinh năm 1955

Địa chỉ: Số A B, phường P, Quận X, Thành phố H

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trương Trọng T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số C D, phường T, Quận M, Thành phố H

Bị đơn: Bà **Phạm Thị P**, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số E F, phường K, quận T, Thành phố H

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Cao Văn B, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số G H, Đường số 2, Cư xá C, Phường Y, quận B, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1. Ông Đặng Quốc T1, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số I K, Phường 17, quận P, Thành phố H

Địa chỉ tạm trú: Nhà không số, Tổ K, Khu phố I, phường T, Quận M, Thành phố H

Người đại diện hợp pháp của ông Đặng Quốc T1: Ông Nguyễn Tấn T2, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số L M, Phường 14, quận T, Thành phố H

2. Bà Trần Thị Thu H2, sinh năm 1970

3. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1952

4. Ông Đặng Bảo A, sinh năm 1999

5. Trẻ Trần Đặng Bảo D, sinh năm 2008

Người đại diện hợp pháp của trẻ Trần Đặng Bảo D: Bà Trần Thị Thu H2, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: Số I K, Phường 17, quận P, Thành phố H

Địa chỉ tạm trú: Nhà không số, Tổ K, Khu phố I, phường T, Quận M, Thành phố H.

6. Công ty TNHH Tư Vấn Xây dựng Thương mại Dịch vụ Đ

Địa chỉ: Số G H, Khu phố 1, phường L, Thành phố T, Thành phố H

7. Phòng Công chứng S, Thành phố H

Địa chỉ: Số P Q, Phường B, quận G, Thành phố H

8. Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1966

Địa chỉ: U C - USA

Người làm chứng

1. Ông Trần Đức N, sinh năm 1972

2. Bà Phạm Thị Thu T2, sinh năm 1981

Địa chỉ: H N, Phường G, quận G, Thành phố H

Địa chỉ liên lạc: E C, Đường H, Phường G, quận G, Thành phố H.

2. Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

3. Về án phí: Sung vào công quỹ nhà nước số tiền 12.000.000 đồng ông Trần Việt A đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AB/2011/06721 ngày 24/01/2013 của Chi cục thi hành án dân sự Quận M - Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho ông Đặng Quốc T1 số tiền 200.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AE/2011/06310 ngày 11/7/2014 của Chi cục thi hành án dân sự Quận M - Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TPHCM;
- Chi cục THA DS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Huyền Phương

